



MÔ HÌNH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KỸ THUẬT ĐÁP ỨNG NHU CẦU ĐA DẠNG CỦA NGƯỜI HỌC VÀ NHU CẦU NHÂN LỰC

• PGS. TS. PHAN VĂN KHA

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH ngày 9/12/2000 của Quốc hội về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) và Chiến lược phát triển giáo dục 2001 – 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) đã triển khai xây dựng và đưa vào thí điểm mô hình trường trung học phổ thông kỹ thuật (THPT KT). Loại hình trường THPT KT ra đời là một trong những giải pháp chiến lược nhằm đa dạng hoá loại hình trường lớp, góp phần hoàn chỉnh cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng đa dạng hoá, chuẩn hoá, liên thông, phân luồng, liên kết GDPT với giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Thực hiện chương trình phân ban hợp lý nhằm đảm bảo cho HS có học vấn phổ thông, cơ bản theo một chuẩn thống nhất, đồng thời tạo điều kiện cho sự phát huy năng lực của mỗi HS, giúp HS có những kiến thức và kĩ năng nghề nghiệp, chú trọng hướng nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phân luồng sau THPT, để HS vào đời hoặc chọn ngành nghề học tiếp sau khi tốt nghiệp.

Sự ra đời của mô hình trường THPT KT là tất yếu khách quan, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, phù hợp với những quy luật của nền giáo dục hiện đại, mang nét riêng biệt của thực tiễn Việt Nam trong bối cảnh giao lưu rộng mở giữa các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

1. Sự hình thành và phát triển mô hình trường THPT KT – một nhu cầu tất yếu khách quan

1.1. Xu thế phát triển giáo dục và một số kinh nghiệm thực tiễn

a. Xu thế phát triển giáo dục

- Xu thế phân hoá trong dạy học và đa dạng hoá mục tiêu giáo dục thông qua các mô hình giáo dục, các loại hình trường lớp nhằm tạo nên những cơ hội để HS có thể lựa chọn dựa

theo năng lực, sở trường và nhu cầu của bản thân trong quá trình phát triển học vấn phổ thông và nghề nghiệp trước khi bước vào cuộc sống lao động.

- Xu thế liên thông và phân luồng trong hệ thống giáo dục, tiếp cận của giáo dục đào tạo với thị trường lao động theo qui luật "cung - cầu" đáp ứng nhu cầu học thường xuyên, liên tục, suốt đời, chuyển đổi nghề nghiệp của người học, tạo cho họ khả năng phát triển liên tục về học vấn phổ thông và nghề nghiệp, góp phần đào tạo nhân lực phục vụ chuyển dịch cơ cấu lao động đáp ứng nhu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế nói chung và của các địa phương nói riêng.

- Xu thế kết hợp và tích hợp giữa GDPT và giáo dục nghề nghiệp, phổ cập nghề nghiệp cho người lao động.

b. Kinh nghiệm thực tiễn của việc hình thành trường THPT KT

Quá trình phát triển nền GD ở nước ta đã trải qua nhiều cuộc cải cách, đã xây dựng các mô hình GD dần tiếp cận với các mô hình GD tiên tiến trên thế giới, với các loại hình cơ sở GD đa dạng. Lịch sử GD Việt Nam ghi nhận đã từng tồn tại một số loại hình trường vừa đảm bảo việc trang bị học vấn THPT cho HS vừa trang bị những kĩ năng lao động nghề nghiệp, nhằm tạo cơ hội cho HS tìm kiếm được việc làm trong thị trường lao động hoặc tự tạo việc làm cho bản thân và gia đình như: trường phổ thông công nghiệp; trường phổ thông nông nghiệp; trường phổ thông vừa học vừa làm; trường trung học nghề v.v... Những kinh nghiệm thành công hoặc thất bại của các loại hình trường đó là bài học tốt cho việc hình thành loại trường THPT KT ở nước ta hiện nay.

Nghiên cứu sự phát triển GD của một số nước trên thế giới thấy mô hình giáo dục kết hợp giữa GDPT và GDNN đã xuất hiện từ khá lâu và đang trong quá trình phát triển:

- Trung Quốc có loại hình trường Cao trung Tổng hợp nằm trong bậc giáo dục trung học. Trường Cao trung Tổng hợp là loại hình trường kết hợp giữa GDPT và GDNH, ra đời từ nhu cầu phát triển nền kinh tế với kỹ thuật và công nghệ cao, đồng thời đáp ứng nhu cầu của chính người học và cộng đồng. Loại hình trường Cao trung Tổng hợp ở Trung Quốc đang được xã hội đánh giá cao, được các doanh nghiệp ủng hộ vì số HS sau khi tốt nghiệp có năng lực nghề nghiệp và trình độ ngoại ngữ, vi tính tốt, có thể đi vào cuộc sống lao động ngay sau khi tốt nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân lực của các ngành kinh tế - xã hội, có khả năng cạnh tranh cao trong nền kinh tế thị trường. Mô hình trường mới tạo hướng phân luồng mang tính tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu của chính người học và cộng đồng nên có thể giải quyết được cả hai mặt kinh tế và xã hội.

- Một số nước như Liên Xô trước đây (Liên bang Nga hiện nay), Thái Lan, Đài Loan, Nhật Bản... đã và đang phát triển loại hình trường Trung học nghề trong hệ thống giáo dục quốc dân. Loại trường này tuyển HS tốt nghiệp trung học cơ sở để đào tạo trong thời gian 3,5 hoặc 4 năm. Sau khi tốt nghiệp trường Trung học nghề, HS có trình độ văn hoá THPT, với trình độ công nhân kỹ thuật lành nghề có thể tìm được việc làm ở thị trường lao động và có thể học tiếp lên bậc cao đẳng, đại học cùng ngành nghề theo luồng công nghệ.

Những kinh nghiệm của các nước về loại hình trường kết hợp giữa GDPT và GDNH đã giúp cho việc nghiên cứu xây dựng và triển khai thí điểm mô hình trường THPT KT phù hợp với với những điều kiện và hoàn cảnh ở nước ta hiện nay.

1.2. Căn cứ pháp lý xây dựng mô hình trường THPT KT

Nghị quyết số 40/2000/QH10 ngày 9/12/2000 của Quốc hội về đổi mới chương trình GDPT, trong mục III có đoạn viết: "Bộ GD&ĐT có trách nhiệm...; Chỉ đạo địa phương xây dựng, phát triển các trường THPT KT bảo đảm để HS vừa có trình độ THPT, vừa có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, thực hiện phân luồng sau THCS".

Chỉ thị số 14/2001/CT-TTg ngày 11/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi mới chương trình GDPT, thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội đã đặt ra yêu cầu Bộ GD&ĐT xây dựng một đề án tổng thể đổi mới

chương trình GDPT trình Chính phủ phê duyệt, trong đó có những định hướng về thiết kế mục tiêu, chương trình giáo dục, chuẩn kiến thức và kế hoạch dạy học cho trường THPT KT.

Kế hoạch triển khai Nghị quyết Quốc hội về đổi mới chương trình GDPT của Bộ GD-ĐT (CV số 3668/VP ngày 11/5/2001) đã giao cho Ban chỉ đạo đổi mới chương trình GDPT xác định mục tiêu, chương trình và kế hoạch dạy học THPT KT, xây dựng đề án phát triển các trường THPT KT theo hướng phân luồng sau trung học cơ sở, chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ CNH, HĐH ở địa phương.

Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 có nêu: "Nghiên cứu thí điểm và từng bước hình thành các trường THPT KT công nghiệp hoặc nông, lâm, ngư nghiệp và dịch vụ phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của từng vùng dân cư".

Để triển khai các văn kiện nêu trên, Bộ GD&ĐT đã giao cho Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục tiến hành nghiên cứu xây dựng mô hình trường THPT KT trong khuôn khổ đề án tổng thể đổi mới chương trình GD phổ thông do Chính phủ phê duyệt. Sự ra đời của mô hình trường THPT KT đáp ứng nhu cầu giáo dục THPT và phổ cập nghề nghiệp cho thanh niên, góp phần phân luồng HS sau THCS nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ CNH, HĐH, đặc biệt là phục vụ trực tiếp địa phương.

2. Mô hình trường THPT KT trong hệ thống giáo dục quốc dân

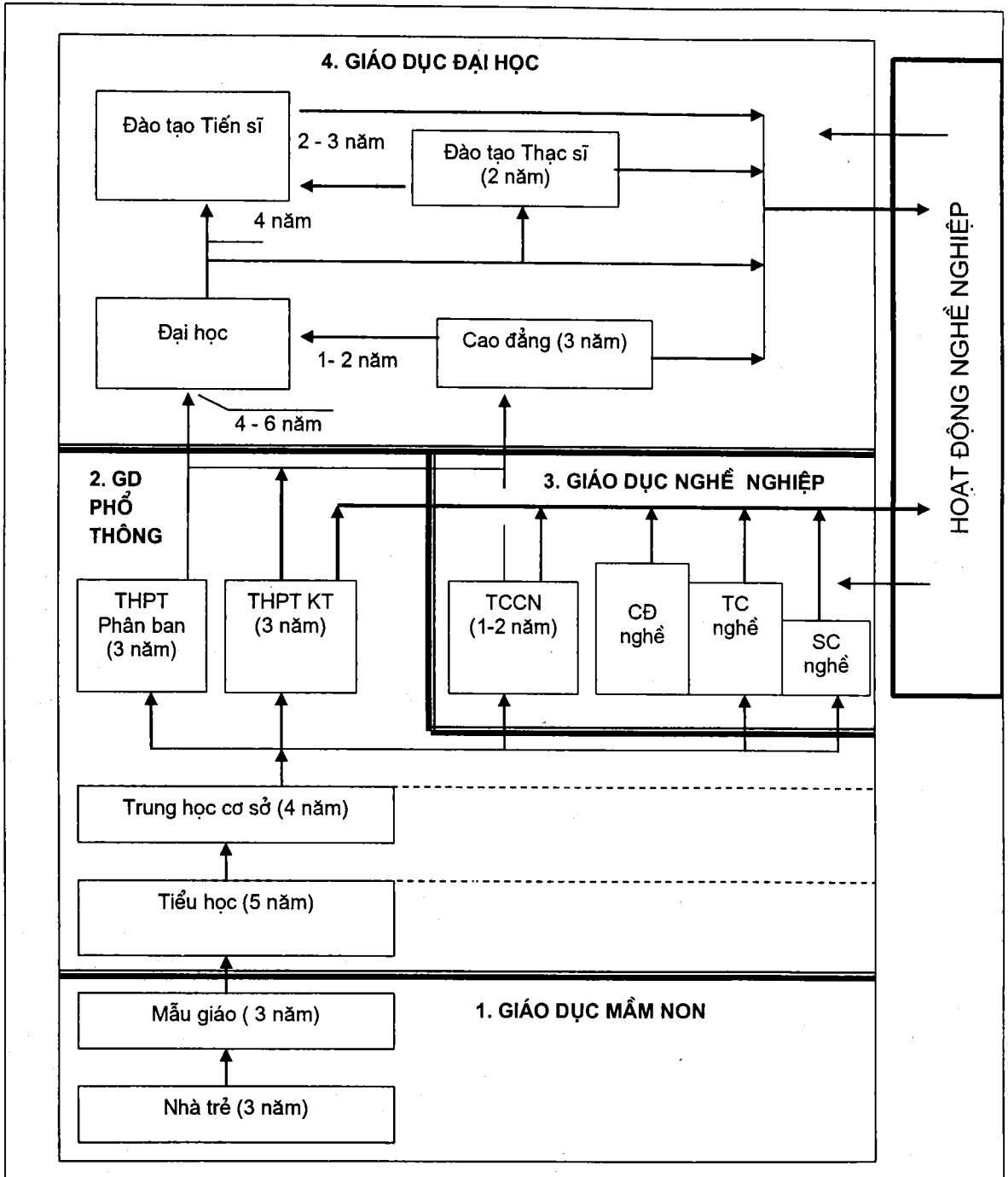
Trường THPT KT là loại hình trường mới thuộc cấp THPT, có sứ mệnh quan trọng là GD cho HS kiến thức phổ thông cơ bản, đồng thời chuẩn bị cho họ năng lực làm việc và học tập suốt đời trong một môi trường xã hội luôn biến động.

2.1. Vị trí của trường THPT KT trong hệ thống giáo dục quốc dân

Trường THPT KT là một loại hình trường THPT, tồn tại song song với trường THPT phân ban. HS tốt nghiệp THCS được phân luồng lên THPT phân ban hoặc THPT KT. Sau khi tốt nghiệp trường THPT KT, HS có thể học tiếp lên cao đẳng (CĐ), đại học (ĐH) hoặc ra đời làm việc.

Trường THPT KT được thành lập theo hai loại hình công lập và ngoài công lập, chịu sự quản lý Nhà nước của sở GD&ĐT ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hình 1: Sơ đồ vị trí và liên thông của trường THPT KT trong hệ thống GDQD Việt Nam



Ghi chú: SC – Sơ cấp; TC – Trung cấp; TCCN – Trung cấp chuyên nghiệp

2.2. Tính chất của trường THPT KT

Tính chất của trường THPT KT là: phổ thông, cơ bản, phân hoá và chuẩn bị nghề:

- *Tính chất phổ thông, cơ bản và phân hóa* của trường THPTKT được thể hiện ở 11 môn thuộc GDPT nhằm đảm bảo mặt bằng chuẩn trình độ học vấn THPT nói chung và đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng của từng môn học thuộc ban cơ bản của trường THPT, những kiến thức và kĩ năng kĩ thuật tổng hợp, công nghệ chung và kĩ năng lao động cơ bản. Sự phân hoá còn được thể hiện ở việc tự lựa chọn lĩnh vực kĩ thuật nghề để học theo khả năng và nhu cầu của mỗi HS.

- *Chuẩn bị nghề* thể hiện ở việc hình thành cho HS những kĩ năng tổng hợp và kĩ năng cơ bản lao động kĩ thuật theo một nghề lựa chọn theo các lĩnh vực Dịch vụ, Công nghiệp và Nông - Lâm - Ngư nghiệp. HS tốt nghiệp trường THPT KT nếu thi được vào các trường CĐ, ĐH kĩ thuật cùng ngành nghề sẽ rất thuận lợi vì được trang bị kĩ thuật cơ bản. Nếu ra đời họ có thể tìm kiếm được việc làm và hành nghề ngay ở trình độ sơ cấp.

2.3. Mục tiêu của trường THPT KT

Mục tiêu tổng quát: Trường THPT KT được xây dựng nhằm giáo dục cho HS vừa có trình độ THPT cơ bản, vừa có kiến thức, kĩ năng nghề nghiệp để có thể học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, góp phần phân luồng HS sau THCS.

HS tốt nghiệp trường THPT KT cần phải đạt các mục tiêu cụ thể sau:

- Được củng cố các giá trị về tư tưởng, đạo đức, lối sống phù hợp với mục tiêu GDPT, mục tiêu GD của cấp học và thích hợp với trình độ, lứa tuổi HS THPT.

- Được phát triển những nội dung đã học ở trung học cơ sở, gồm những kiến thức cơ bản về Tiếng Việt, Toán, Lịch sử; và những kiến thức khác về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên,

Pháp luật, Tin học, Ngoại ngữ; có những hiểu biết cần thiết về kĩ thuật và hướng nghiệp, đảm bảo hoàn thành nội dung học vấn phổ thông.

- *Nắm được các kiến thức kĩ thuật tổng hợp cơ bản và kĩ thuật nghề cụ thể* thuộc một trong các lĩnh vực công nghiệp, nông - lâm - ngư nghiệp hoặc dịch vụ. Có các kĩ năng thực hành kĩ thuật nghề đã học, đạt trình độ sơ cấp để sau khi tốt nghiệp có thể tìm kiếm được việc làm.

- *Thực hiện được các kĩ năng học tập cơ bản và kĩ năng học tập bộ môn*, đặc biệt là kĩ năng vận dụng kiến thức vào các tình huống học tập mới, vào thực tiễn sản xuất và đời sống; được củng cố thói quen và phương pháp tự học, năng lực thu thập, xử lí, phân tích và truyền đạt thông tin, khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề, độc lập suy nghĩ, sáng tạo trong tư duy và hành động.

- *Hiểu biết và có thói quen rèn luyện thân thể* thường xuyên, đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo lứa tuổi; sử dụng thời gian hợp lí, biết cách nghỉ ngơi và làm việc khoa học.

- *Hiểu biết và có khả năng cảm thụ*, đánh giá cái đẹp trong cuộc sống và văn học, nghệ thuật, có nhu cầu sáng tạo cái đẹp; sống hoà hợp với thiên nhiên và xã hội.

2.4. Kế hoạch và chương trình giáo dục của trường THPT KT

Kế hoạch dạy học của trường THPT KT (thí điểm) đã được ban hành theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT số 2447/2002/QĐ-BGD&ĐT-THPT ngày 29/5/2003. Kế hoạch giáo dục của trường THPT KT được thực hiện trong thời gian 3 năm, ở các lớp 10, 11 và lớp 12. Các nội dung GD bao gồm: GDPT; Giáo dục kĩ thuật; Giáo dục tập thể và sinh hoạt trường, lớp; Giáo dục hướng nghiệp; Giáo dục ngoài giờ lên lớp; Giáo dục quốc phòng. Môn Kĩ thuật nghề được bố trí: 4 tiết/tuần đối với lớp 10; 8 tiết/tuần đối với lớp 11; 5,5 tiết/tuần đối với lớp 12 (Bảng 1).

Bảng 1. Bảng kế hoạch giáo dục của trường THPT KT (Tiết/tuần)

Lĩnh vực giáo dục	TT	Môn học	Số tiết từng môn trong tuần ở mỗi lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
Giáo dục Phổ thông (2232 tiết)	1	Ngoại ngữ	3	3	3
	2	GD CD	1	1	1
	3	Thể dục	2	2	2
	4	Tin học	1	1	1
	5	Ngữ văn	3	3,5	3
	6	Lịch sử	1,5	1	1,5
	7	Địa lí	1,5	1	1,5
	8	Toán	3	3,5	3,5
	9	Vật lí	2	2	2
	10	Hoá học	1,5	1,5	2
	11	Sinh vật	1,5	1,5	1
Giáo dục Kỹ thuật (787 tiết)	1	Công nghệ (175 tiết)	2	2	1
	2	Kỹ thuật Nghệ (612 tiết)	4	8	5,5
Giáo dục tập thể			1	1	1
SH trường, lớp			1	1	1
Tổng số tiết trong tuần ở mỗi lớp			29	33	30
Giáo dục ngoài giờ lên lớp			4 tiết/tháng		
Giáo dục hướng nghiệp			3 tiết/tháng		
Giáo dục quốc phòng			1 tuần/năm		
Số tuần của năm học			35 tuần		

Chương trình giáo dục của trường THPT KT:

- Phần nội dung GDPT có 11 môn học, bao gồm: 1) Các môn Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Thể dục, Tin học có chương trình và thời lượng như các môn học không phân hoá trong kế hoạch dạy học của trường THPT (Quyết định số 04/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 08/3/2002 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT); 2) Các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh vật có chương trình và thời lượng như các môn học tương ứng của "Ban cơ bản" trong kế hoạch dạy học của trường THPT. Tổng thời lượng GDPT là: 2232 tiết.

Không bố trí các tiết học tự chọn và Giáo dục nghề phổ thông, dành thời gian cho

môn kỹ thuật nghề trong kế hoạch dạy học của trường THPT KT.

- Phần nội dung giáo dục kỹ thuật bao gồm: môn Công nghệ có thời lượng như trong KHDH của trường THPT (175 tiết); Môn Kỹ thuật nghề (612 tiết). Tổng thời lượng giáo dục kỹ thuật là 787 tiết, bằng khoảng 35,2% thời lượng học các môn văn hóa phổ thông, chiếm khoảng 26,1% so với tổng thời lượng học các môn văn hóa phổ thông và các môn giáo dục kỹ thuật. Bảy (7) chương trình kỹ thuật nghề phổ biến dùng cho các trường THPT KT thí điểm được xây dựng và ban hành theo Quyết định số 2447/2002/QĐ-BGD&ĐT-THPT ngày 3/6/2003 và tài liệu 7 môn Kỹ thuật nghề đã được ban hành dạy thí điểm ở

trường THPT KT từ năm học 2004 – 2005.

- *Chương trình các nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục quốc phòng* được thực hiện theo chương trình chung cho cả 3 ban ở THPT do Bộ GD&ĐT thẩm định và ban hành.

Môn Công nghệ bao gồm những kiến thức và kĩ năng cốt yếu về công nghệ học có tính phổ thông, cơ bản, phục vụ cho GD kĩ thuật tổng hợp, GD hướng nghiệp và là cơ sở kĩ thuật của các lĩnh vực nghề.

Môn Kĩ thuật nghề được xây dựng cho từng nghề cụ thể thuộc ba lĩnh vực Công nghiệp, Nông - Lâm - Ngư nghiệp, Dịch vụ để các trường có thể chọn tổ chức dạy và học tùy theo nhu cầu của HS, nhu cầu nhân lực phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của từng địa phương và khả năng nguồn lực của các trường.

Chương trình Kĩ thuật nghề được biên soạn mới, coi trọng các nội dung kĩ thuật cơ sở và các kĩ năng cơ bản của nghề. Để triển khai thí điểm mô hình này, Bộ GD&ĐT đã giao cho Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục tổ chức biên soạn, trình Bộ tổ chức thẩm định và ban hành chương trình, sách kĩ thuật nghề và tài liệu hướng dẫn dạy học 7 môn kĩ thuật nghề phổ biến, nhiều địa phương có nhu cầu đào tạo gồm: May công nghiệp, Tin học, Điện dân dụng, Điện tử dân dụng, Thú y, Làm vườn, Sửa chữa xe máy. Mô hình trường THPT KT được bắt đầu triển khai thí điểm từ năm học 2005 – 2006 (lớp 10), sẽ hoàn thành thí điểm lớp 12 năm học 2008 – 2009 tại 4 tỉnh: Phú Thọ; Quảng Bình; Cần Thơ và Đồng Tháp. Bộ GD&ĐT sẽ tổ chức đánh giá toàn diện quá trình triển khai thí điểm, trên cơ sở đó hoàn thiện mô hình và các tài liệu dạy học, kiến nghị với Nhà nước cho phép triển khai đại trà từ năm học 2009 - 2010.

Đa dạng hoá loại hình nhà trường THPT là

nhu cầu tất yếu khách quan, góp phần phân luồng HS sau THCS, giúp cho HS bằng nhiều con đường có thể hoàn thành học vấn phổ thông. Các loại hình nhà trường THPT cần được phân hoá theo các định hướng phát triển khác nhau, tùy thuộc nhu cầu của người học, nhu cầu và điều kiện của mỗi địa phương. Trong quá trình thí điểm và triển khai đại trà, các địa phương, các cơ sở giáo dục sẽ chọn và đưa vào giảng dạy các môn kĩ thuật nghề phù hợp với nhu cầu của địa phương. Qua nhiều năm nghiên cứu thí điểm, chương trình giáo dục THPT phân ban tất cả các khối lớp (gồm ban Khoa học tự nhiên, ban Cơ bản và ban Khoa học xã hội và nhân văn) và chương trình giáo dục THPT KT sẽ triển khai đại trà vào năm học 2009 - 2010. Sự ra đời của một mô hình trường mới đã và đang được sự hưởng ứng và ủng hộ của nhiều địa phương trong cả nước, tạo cơ hội cho một số đông HS tiếp cận giáo dục THPT và giáo dục kĩ thuật nghề nghiệp trong nhà trường THPT, để sau khi tốt nghiệp có thể đi ngay vào hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân lực kĩ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chiến lược Phát triển Giáo dục 2001 - 2010* (Ban hành kèm theo Quyết định số 201- 2001/QĐ TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 28 tháng 12 năm 2001)
2. *Mô hình trường THPT kĩ thuật*, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục - Hà Nội, năm 2003.
3. *Nghị quyết số 40/2000/QH10 ngày 9/12/2000 của Quốc hội về đổi mới chương trình GDPT.*
4. *Chỉ thị số 14/2001/CT-TTg ngày 11/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi mới chương trình GDPT, thực hiện nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội.*

SUMMARY

The article presents the objective necessity of the birth and development of the general secondary technical school model and the general secondary technical school model in our country's national educational system.